TÒA ÁN NHÂN DÂN **NAM KHU VỰC 7 – CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 15/2025/QĐST-HNGĐ	*Cà Mau, ngày 01 tháng 08 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 27/2025/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 07 năm 2025, giữa:

* Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị H,** sinh ngày 10/10/1986.

Số căn cước công dân: 066186014522 cấp ngày 18/08/2022.

Địa chỉ: Thôn K, xã K, tỉnh Đắk Lắk.

Chỗ ở hiện nay: Ấp V, xã V, tỉnh Cà Mau.

* Bị đơn: Ông **Huỳnh Phong T**, sinh ngày 20/10/1986.

Số căn cước: 095086007777 cấp ngày 17/10/2024.

Địa chỉ: Ấp V, xã V, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 07 năm 2025 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 07 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị H và ông Huỳnh Phong T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị H và ông Huỳnh Phong T.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị H và ông Huỳnh Phong T có 01 con chung tên

Huỳnh Nguyễn Gia H1, sinh năm 29/06/2018. (Hiện con chung đang ở với bà H, ông T).

Giao con chung tên Huỳnh Nguyễn Gia H1, sinh năm 29/06/2018 cho bà Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Huỳnh Phong T có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu nên không xem xét.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu nên không xem xét.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng: Bà Nguyễn Thị H tự chịu toàn bộ. Bà Nguyễn Thị H đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0012814 ngày 18 tháng 07 năm 2025 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7 - Cà Mau, tỉnh Cà Mau được chuyển thu án phí 150.000đồng, bà Nguyễn Thị H được hoàn lại 150.000đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Khu vực 7 - Cà Mau;
- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7
- Cà Mau, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- UNND xã nơi ĐKKH (xã Vĩnh Hậu, tỉnh Cà Mau).

Lê Thị Mỹ Xuyến